

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ -CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/NQ-SD3-ĐHĐCĐ

Kon Tum, ngày ... tháng 06 năm 2021



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, ngày tháng 06 năm 2021
Tại Tổ 4, Đường Võ Nguyên Giáp, Thị trấn Măng Đen,
Huyện Kon Plông, Tỉnh Kon Tum.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 3

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Sông Đà 3.

Căn cứ Biên bản Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày ... tháng 6 năm 2021 và Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Sông Đà 3.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Sông Đà 3 thống nhất thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo Hội đồng quản trị: Như tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
2. Thông qua báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch SXKD năm 2021		Ghi chú
			Tổng số	Công ty mẹ	
A	KẾ HOẠCH SXKD				
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	180.000	45.000	
1	Xây lắp	10 ⁶ đ	43.500	43.500	
2	Phục vụ xây lắp	10 ⁶ đ	1.500	1.500	
3	Sản xuất công nghiệp	10 ⁶ đ	135.000		
II	Kế hoạch tài chính				
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	240.100	117.100	
2	Nộp ngân sách nhà nước	10 ⁶ đ	33.700	7.200	
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	3.500	2.600	
4	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	127.700	100.100	
5	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ		159.994	
6	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	1.471.465	974.312	

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch SXKD năm 2021		Ghi chú
			Tổng số	Công ty mẹ	
7	Thu nhập bq CBCNV	10 ³ đ	10.750	8.500	
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10⁶ đ	34.000		
-	Dự án thủy điện Đắk Lô	10 ⁶ đ	29.535		
-	Khu nhà ở công nhân vận hành	10 ⁶ đ	4.465		
C	KẾ HOẠCH SỬA CHỮA XMTB	10⁶ đ	1.820	1.820	

3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát Công ty: Như tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán: Như tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

5. Thông qua phương án không phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020
Nguyên nhân: Do lợi nhuận năm 2020 của Công ty không bù đắp được lỗ lũy kế đến hết năm tài chính.

6. Thông qua quyết toán tiền lương và thù lao của Thành viên HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch chi trả năm 2021 như sau:

6.1. Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2020:

- Dự toán tiền lương và thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/NQ-SD3-ĐHĐCĐ ngày 11/6/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 là 792.000.000 đồng.

- Quyết toán tiền lương, thù lao Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là 685.800.000 đồng.

TT	Đối tượng	SL (người)	Kế hoạch (đ)	Thực hiện (đ)
I	Hội đồng quản trị		660.000.000	567.000.000
1	Chủ tịch (35 triệu đồng/tháng)	01	420.000.000	378.000.000
2	Thành viên (5 triệu đồng/ tháng x (3x12 + 1x6) tháng)	04	240.000.000	189.000.000
II	Ban kiểm soát		132.000.000	118.800.000
1	Trưởng ban kiểm nhiệm (5 triệu đồng/ tháng)	01	60.000.000	54.000.000
2	Thành viên (3 triệu đồng/tháng) x(2x12) tháng	02	72.000.000	64.800.000
	Tổng cộng (I+II)		792.000.000	685.800.000

(Bằng chữ: Sáu trăm tám mươi lăm triệu, tám trăm ngàn đồng chẵn)

Thù lao HĐQT, BKS năm 2020 tính bằng 90% kế hoạch năm 2020.

6.2. Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2021:

Khi công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch, tiền lương và thù lao như sau:

TT	Đối tượng	SL (người)	TL 1 tháng (đ)	Thù lao cả năm (đ)
I	Hội đồng quản trị			660.000.000
1	Chủ tịch	01	35.000.000	420.000.000
2	Thành viên	04	5.000.000	240.000.000
II	Ban kiểm soát			132.000.000
1	Trưởng ban	01	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên	02	3.000.000	72.000.000
	Tổng cộng (I+II)			792.000.000

(Bảng chữ: Bảy trăm chín mươi hai triệu đồng chẵn)

- Theo cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, dự toán chi phí tiền lương và thù lao năm 2021 là: 792.000.000 đồng.

- Khi quyết toán tiền lương, thù lao Công ty căn cứ theo thực tế và vận dụng Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021:

7.1. Danh sách Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty như sau:

- Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC;
- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C;
- Công ty TNHH kiểm toán VACO.

Theo hồ sơ năng lực và phạm vi, dịch vụ kiểm toán của các đơn vị này tương đương nhau và là doanh nghiệp đủ điều kiện kinh doanh kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận.

7.2. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 trong những Công ty kiểm toán thuộc danh sách trên đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại thời điểm kiểm toán và tổ chức thực hiện hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 theo quy định.

8. Thông qua Điều lệ Công ty: Như tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

9. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty: Như tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

10. Thông qua Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị: Như tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

11. Thông qua Quy chế Hoạt động của Ban kiểm soát: Như tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

12. Thông qua công tác nhân sự Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022:

Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty đối với: Ông Phạm Xuân Toán - Năm sinh 1972; Nghề nghiệp: Cử nhân tài chính kế toán; Quê quán: An Mỹ, Quỳnh Phụ, Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Hiện đang là Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 3.



Điều 2. Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 3 giao cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào các nội dung trên để chỉ đạo bộ máy điều hành tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ; Trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD, Hội đồng quản trị xem xét tình hình cụ thể thực hiện nhiệm vụ để điều chỉnh kế hoạch phù hợp với thực tế. Ban kiểm soát tăng cường thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát công tác quản lý và hoạt động SXKD theo quy định tại Điều lệ Công ty và Nghị quyết này.

Điều 3. Các cổ đông Công ty; Thành viên Hội đồng quản trị; Thành viên Ban kiểm soát; Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc; Giám đốc đơn vị trực thuộc; Người đại diện phần vốn của Công ty tại các Công ty có phần vốn góp và các cá nhân liên quan căn cứ Nghị quyết thực hiện.

Điều 4. Nghị quyết này đã được đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 ngày .../6/2021 với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là%.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày .../6/2021./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBCK Nhà nước;
- Sở GDCK Hà Nội;
- TCT Sông Đà;
- Website; Lưu HĐQT.

**T/M ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2021
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Nguyễn Tiến Trường